

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN 4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1063/TB-CCTHADS

Quận 4, ngày 16 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án dân sự

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 180/2020/DSST ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 361/QĐ-CCTHADS ngày 04/01/2021 và số 117/QĐ-CCTHADS ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 03/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 12040322/CT-TVV ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Công ty TNHH Thẩm định giá THỊNH VIỆT – địa chỉ: Lầu 1, 170-170Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá số 991/TB-CCTHADS ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, địa chỉ: 502 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp.Hồ Chí Minh, thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

1.1 Tài sản số 1: Căn hộ RG.A-12.02 tại tầng 12 (tầng có căn hộ)

Căn cứ Hợp đồng mua bán số RG.A-12.02 /2018/HĐMB/NRVG-TTNT ngày 19/7/2018 và bản vẽ hiện trạng ngày 14/12/2021, căn hộ RG.A-12.02 có diện tích như sau:

Diện tích đất chung cư theo hiện trạng: 9514,6m²

Diện tích sàn căn hộ theo hiện trạng: 111,9m²

Kết cấu căn hộ: Tường gạch, sàn BTCT, cột BTCT, mái BTCT.

Bên trong căn hộ có 03 phòng ngủ, 02 toailette, 01 phòng bếp.

Giá khởi điểm của tài sản: 7.783.316.400đồng

(Bằng chữ: Bảy tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu ba trăm mười sáu ngàn bốn trăm đồng).

1.2 Tài sản số 2: Căn hộ RG.B – 06.15 (Tầng 6, Block B, Lô Officetel)

Căn cứ Hợp đồng mua bán số RG.B-06.15 /2016/HĐMB/TN-NCH ngày 24/5/2016 (kèm văn bản chuyển nhượng, xác nhận chuyển nhượng) và bản vẽ hiện trạng ngày 14/12/2021, căn hộ RG.B – 06.15 có diện tích như sau:

Diện tích đất chung cư theo hiện trạng: 9514,6m²

Diện tích sàn căn hộ theo hiện trạng: 38,2m²

Bên trong căn hộ không có phòng ngủ riêng, có 01 toalette.

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 2.497.974.400đồng

(Bằng chữ: Hai tỷ bốn trăm chín mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm đồng).

1.3 Tài sản số 3: Căn hộ RG.B-09.01 (THCB, Tầng 9, Tháp B, Lô Officetel)

Căn cứ Hợp đồng mua bán số RG.B-09.01 /2016/HĐMB/TN-NVLG ngày 13/7/2016 (kèm văn bản chuyển nhượng, xác nhận chuyển nhượng) và bản vẽ hiện trạng ngày 14/12/2021, căn hộ RG.B-09.01 có diện tích như sau:

Diện tích đất chung cư theo hiện trạng: 9514,6m²

Diện tích sàn căn hộ theo hiện trạng: 25,8m²

Kết cấu căn hộ: Tường gạch, sàn BTCT, cột BTCT, mái BTCT.

Bên trong căn hộ không có phòng ngủ riêng, Căn hộ này thông với căn hộ số RG.B-09.02. Không có toalette riêng, chung toalette với căn hộ RG.B-09.02

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 1.693.563.600đồng

(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu năm trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm đồng).

1.4 Tài sản số 4: Căn hộ RG.B-09.02 (THCB, Tầng 9, Tháp B, Lô Officetel)

Căn cứ Hợp đồng mua bán số RG.B-09.02 /2016/HĐMB/TN-NVLG ngày 13/7/2016 (kèm văn bản chuyển nhượng, xác nhận chuyển nhượng) và bản vẽ hiện trạng ngày 14/12/2021, căn hộ RG.B-09.02 có diện tích như sau:

Diện tích đất chung cư theo hiện trạng: 9514,6m²

Diện tích sàn căn hộ theo hiện trạng: 25,8m²

Kết cấu căn hộ: Tường gạch, sàn BTCT, cột BTCT, mái BTCT.

Bên trong căn hộ không có phòng ngủ riêng, Căn hộ này thông với căn hộ số RG.B-09.01. Có 01 toalette.

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 1.693.563.600đồng

(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu năm trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm đồng).

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức đấu giá tài sản:

2.1. Là tổ chức đấu giá có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp/Sở Tư pháp công bố đủ điều kiện đấu giá theo quy định tại điểm đ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

2.2. Thời gian thành lập của Tổ chức đấu giá, kinh nghiệm đấu giá các tài sản tương tự với tài sản kê biên trong thời hạn 06 tháng gần nhất; Có ít nhất 03 đấu giá viên, trong đó có ít nhất 01 đấu giá viên đủ năng lực bán đấu giá tài sản cần bán.

2.3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá.

2.4. Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; Có năng lực kinh nghiệm và uy tín của Tổ chức đấu giá, không có kết luận sai phạm của cơ quan quản lý nhà nước trong thời hạn 01 năm (*Tính đến thời điểm tổ chức đấu giá nộp hồ sơ*); Có bằng thủ lao dịch vụ đấu giá (*Theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính*).

2.5. Có chi phí đấu giá tài sản phù hợp:

* Chi phí niêm yết: Phù hợp với khoảng cách giữa trụ sở của Tổ chức đấu giá và trụ sở của chính quyền địa phương nơi có tài sản đấu giá.

* Chi phí thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo hóa đơn giá trị gia tăng.

(Trường hợp đăng 01 khung báo bao gồm nhiều tài sản thì số tiền đăng sẽ chia trên tổng số tài sản đăng báo).

2.6. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, kết quả đấu giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá và các thông tin cần thiết khác; Chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, vi phạm quy định về đấu giá tài sản.

3. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá: (*Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá*).

3.1 Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá; hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá; biểu phí đấu giá; các tài liệu chứng minh số lượng đấu giá viên, hồ sơ đã đấu giá tài sản cùng loại với tài sản bán đấu giá.

3.2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Cục Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh – địa chỉ 502 Nguyễn Tất Thành, Phường 18, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

Lưu ý: Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS TP. HCM (để đăng tải);
- Phòng NV1 (để theo dõi);
- Lưu: VT; HSTHA (CHV Chi).



CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Vĩnh Chi

